

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 288/2024/HS-ST
Ngày 21-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thành Tâm;
- Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 317/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1979, tại tỉnh B, địa chỉ thường trú: Tổ 10, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh B; chỗ ở: Tổ 10A, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe ôm; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1, có vợ là Nguyễn Thị Minh T, có 01 con sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/8/2023, bị Công an phường T, thành phố B, tỉnh B xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với hành vi đánh bạc thực hiện ngày 15/8/2023. N đã đóng phạt ngày 30/11/2023.

Ngày 09/10/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Phạm Thị X, sinh năm 1962 (có yêu cầu vắng mặt)
 - Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1980 (có yêu cầu vắng mặt)
 - Nguyễn Thị N1, sinh năm 1982 (có yêu cầu vắng mặt)
- Cùng địa chỉ: Khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N là đối tượng có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Nguyễn Văn N, Phạm Thị X (sinh năm 1962, nơi thường trú: khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh B), Trần Thị Ngọc H (sinh năm 1982, nơi thường trú: khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh B) và Nguyễn Thị N (sinh năm 1982, nơi thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh C) có mối quan hệ quen biết nhau.

Khoảng 15 giờ ngày 16/6/2024, N đi bộ ngang qua nhà ông Nguyễn Văn G (sinh năm 1968, nơi thường trú: Tổ 1, khu phố 3A, phường T, thành phố B, tỉnh B) thì thấy X và H đang ngồi phía trước hiên nhà nói chuyện nên N ghé vào chơi. Lúc này, ông G đang nằm ngủ trong nhà. Khoảng 10 phút sau, N rủ X và H đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức “Binh Ấn Độ” thì tất cả đồng ý. Sau đó, N sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03, gọi điện thoại cho N1 rủ đến tham gia đánh bài. Khoảng 10 phút sau, N1 đến thì cả nhóm bắt đầu chơi đánh bạc trước hiên nhà ông G. Trong lúc chơi, N là người làm cái. Khi cả nhóm đang chơi thì có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) đến ngồi chơi khoảng 2-3 ván thì nghỉ, rồi đi về.

Cách thức chơi bài “Binh Ấn Độ” thắng thua bằng tiền của cả nhóm như sau: Người làm cái chia cho mỗi người chơi 06 lá bài. Sau khi nhận được bài, người chơi phân bài ra làm hai chi mỗi chi 3 lá bài. Cách tính điểm như sau: Lớn nhất là 03 lá Tây (K, Q, J), sau đó đến 9 nút bài, nhỏ nhất là bù (10 nút bài). Nếu người nào thắng hai chi là thắng; thắng 01 chi thua 01 chi là huê; thua hai chi là thua và chỉ tính thắng thua với nhà cái. Mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng.

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường T đến kiểm tra hành chính nhà ông Nguyễn Văn G phát hiện N, X, H và N1 đang chơi Binh Xập Xám thắng thua bằng tiền nên lập biên bản vụ việc, thu giữ gồm:

- 01 bộ bài Tây loại 52 lá đã qua sử dụng;
- Số tiền 540.000 đồng trên chiếu bạc, 2.600.000 đồng trên người, trong đó: Phạm Thị X là 700.000 đồng, Nguyễn Văn N là 900.000 đồng và Nguyễn Thị N là 1.000.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03, màu đen của Nguyễn Văn N.

Sau đó, vụ việc được Công an phường T chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn N, Phạm Thị X, Trần Thị Ngọc H và Nguyễn Thị N khai nhận như sau:

- Nguyễn Văn N khai: N mang theo 1.000.000 đồng và sử dụng 100.000 đồng cầm trên tay để đánh bạc, 900.000 đồng N cất trong túi quần không sử dụng

đánh bạc. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra, N thua hết số tiền 90.000 đồng, bị thu giữ 10.000 đồng trên chiếu bạc và 900.000 đồng trên người.

- Phạm Thị X khai: X mang theo 900.000 đồng và sử dụng 200.000 đồng cầm trên tay để đánh bạc, 700.000 đồng X cất trong túi quần không sử dụng đánh bạc. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra, X thắng được số tiền 20.000 đồng, bị thu giữ 220.000 đồng trên chiếu bạc và 700.000 đồng trên người.

- Trần Thị Ngọc H khai: H mang theo 100.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra, H không thắng, không thua, bị thu giữ 100.000 đồng trên chiếu bạc.

- Nguyễn Thị N khai: N1 mang theo 1.100.000 đồng và sử dụng 100.000 đồng cầm trên tay để đánh bạc, 1.000.000 đồng N1 cất trong túi quần không sử dụng đánh bạc. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra, N1 thắng được số tiền 110.000 đồng, bị thu giữ 210.000 đồng trên chiếu bạc và 1.000.000 đồng trên người. Đối với chiếc điện thoại của N1 sử dụng liên lạc với Nguyễn Văn N (N rủ đánh bạc) thì N1 không đem theo khi đi đánh bạc và đã rơi mất sau đó.

Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc của Nguyễn Văn N, Phạm Thị X, Trần Thị Ngọc H và Nguyễn Thị N là 540.000 đồng.

Ngày 25/8/2024, Công an thành phố Bến Cát ra Quyết định xử lý hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Phạm Thị X, Trần Thị Ngọc H và Nguyễn Thị N về hành vi đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 308/CT-VKSBC ngày 31/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội có nội dung giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, đề nghị HĐXX áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Đề nghị xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn N từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật

Bị cáo tranh luận: Bị cáo đồng ý với nội dung bản Cáo trạng, bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào chiều ngày 16/6/2024, bị cáo Nguyễn Văn N đã rủ X và H đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức “Bình Ấn Độ” thì tất cả đồng ý. Sau đó, N đã sử dụng điện thoại di động gọi điện thoại cho N1 rủ đến tham gia đánh bài. Khoảng 10 phút sau, N1 đến thì cả nhóm bắt đầu chơi đánh bạc trước hiên nhà ông G. Trong lúc chơi, N là người làm cái. Khi cả nhóm đang chơi thì có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) đến ngồi chơi khoảng 2-3 ván thì nghỉ, rồi đi về.

N mang theo 1.000.000 đồng và sử dụng 100.000 đồng cầm trên tay để đánh bạc, 900.000 đồng N cất trong túi quần không sử dụng đánh bạc. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra, N đã thua hết số tiền 90.000 đồng, bị thu giữ 10.000 đồng trên chiếu bạc và 900.000 đồng trên người.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc của Nguyễn Văn N, Phạm Thị X, Trần Thị Ngọc H và Nguyễn Thị N1 là 540.000 đồng.

Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 15/8/2023, bị Công an phường T, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền là 1.500.000 đồng đối với hành vi đánh bạc ngày 15/8/2023. N đã đóng phạt ngày 30/11/2023.

Do đó, Cáo trạng số 308/2024/CT-VKSBC ngày 31/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện là trụ cột lao động chính. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và hiện là trụ cột lao động chính trong gia đình. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo để tự cải tạo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

[6] Xét hành vi của các đối tượng: X, H và N1 chưa cấu thành tội phạm, nên đều bị xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: 540.000 đồng dùng vào việc phạm tội; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03, màu đen của Nguyễn Văn N;

- Cần tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bộ bài Tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Tiếp tục tạm giữ đối với số tiền 900.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn N để đảm bảo thi hành án.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đối với bị cáo là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Riêng lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là chưa phù hợp, nên không được HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Điều 46; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/11/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: 540.000 đồng dùng vào việc phạm tội; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03, màu đen (máy trầy xước, rìa nứt màn hình, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được);

- Cần tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bộ bài Tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Tiếp tục tạm giữ đối với số tiền 900.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn N để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 04/11/2024 giữa Công an thành phố Bến Cát và Chi cục THADS thành phố Bến Cát; Lệnh thanh toán lập ngày 05/11/2024 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N – Chi nhánh Bến Cát theo Quyết định chuyển vật chứng số 190/QĐ-VKSBC ngày 31/10/2024 của VKSND thành phố Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp số tiền 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/11/2024).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường T, thành phố Bến Cát;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Vũ Phước Thành**

